

**CÔNG TY TNHH MTV
KHAI THÁC CÔNG TRÌNH
THỦY LỢI NINH THUẬN**
MST: 4500140073

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 157/BC-CT

Ninh Thuận, ngày 03 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH
DOANH HẰNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

Năm báo cáo 2020

I. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận là đơn vị hoạt động công ích có nhiệm vụ bảo vệ, quản lý, khai thác các hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, cung cấp nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt, công nghiệp và dân sinh kinh tế cho nhân dân trong vùng hưởng lợi.

1. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017

Trong những năm gần đây tình hình thời tiết diễn biến hết sức phức tạp nên Công ty gặp rất nhiều khó khăn. Do đầu vụ Đông Xuân 2016-2017 có mưa kéo dài đến đầu tháng 2/2017 đã làm tiến độ xuống giống vụ Đông Xuân bị kéo dài và do ảnh hưởng của đợt không khí lạnh đã ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng phát triển của cây lúa. Nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, và các cấp chính quyền địa phương, bằng những nỗ lực không ngừng của tập thể người lao động Công ty đã tập trung phòng chống lũ, phân phối điều tiết nước hợp lý, tiết kiệm để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt, công nghiệp, và dân sinh kinh tế trên địa bàn tỉnh. Với tinh thần vượt khó và nỗ lực không ngừng để tập trung điều tiết nước phục vụ sản xuất, nên trong năm 2017 Công ty đã vượt qua mọi khó khăn và đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Kế hoạch 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % TH/KH
1	Kế hoạch tưới tiêu	Ha	73.050	78.150	107
2	Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ	Ha	72.555	77.594	107
3	Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ	Ha	495	556	112
4	Doanh thu	Tr.đ	76.672	81.520	106
5	Chi phí	Tr.đ	72.820	75.651	104
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	3.852	5.869	152
7	Chỉ tiêu nộp ngân sách	Tr.đ	1.765	2.046	116

- a) Tổng diện tích được tưới thực hiện trong năm : 78.150 ha
 - Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ : 77.594 ha
 - Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ : 556 ha

b) Khối lượng nước cung cấp cho sinh hoạt và công nghiệp: Sản lượng tiêu thụ trong năm là 20.441.767m³ / 18.977.210m³ đạt 108% kế hoạch.

c) Doanh thu dịch vụ cung cấp nước, sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ, sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ và các khoản doanh thu khác.

+ Thu dịch vụ cung cấp nước đạt 17.521 triệu đồng /16.265 triệu đồng đạt 108% so với kế hoạch.

+ Doanh thu sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ đạt 390 triệu đồng/ 340 triệu đồng đạt 115% kế hoạch.

+ Doanh thu sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ đạt 62.123 triệu đồng/ 57.567 triệu đồng đạt 108% kế hoạch.

+ Doanh thu khác : Là các khoản thu từ lãi tiền gửi ngân hàng và thu nhập khác 1.486 triệu đồng.

d) Lợi nhuận thực hiện năm 2017 đạt 5.869 triệu đồng / 3.852 triệu đồng đạt 152% so với kế hoạch.

đ) Nộp ngân sách năm 2017 trong năm công ty đã nộp nghĩa vụ Ngân sách nhà nước là 2.046 triệu đồng /1.765 triệu đồng đạt 116% kế hoạch.

2. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018

Trong năm 2018, tình hình thời tiết diễn biến hết sức phức tạp nên Công ty gặp rất nhiều-khó-khăn, do ảnh hưởng của hiện tượng ENSO có xu hướng chuyển dần sang trạng thái El Nino, mùa mưa chính của năm bắt đầu muộn nên tính đến ngày 17/9/2018, tổng dung tích 21 hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh hiện còn 70,53/194,49 triệu m³, chiếm 36,26% dung tích thiết kế. Và tính ta chịu ảnh hưởng của hoàn lưu 2 cơn bão số 8 và số 9, mưa lớn xảy ra trên diện rộng. Nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, và các cấp chính quyền địa phương, bằng những nỗ lực không ngừng của tập thể người lao động Công ty đã tập trung phòng chống lũ, phân phối điều tiết nước hợp lý, tiết kiệm để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt, công nghiệp, và dân sinh kinh tế trên địa bàn tỉnh. Với tinh thần vượt khó và nỗ lực không ngừng để tập trung điều tiết nước phục vụ sản xuất, nên trong năm 2018 Công ty đã vượt qua mọi khó khăn và đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Kế hoạch 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % TH/KH
1	Kế hoạch tưới tiêu	Ha	74.229	68.927	93
2	Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ	Ha	73.734	68.395	93

3	Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ	Ha	495	533	108
4	Doanh thu	Tr.đ	77.972	73.050	94
5	Chi phí	Tr.đ	73.829	67.676	92
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.143	5.374	130
7	Chỉ tiêu nộp ngân sách	Tr.đ	1.804	1.925	107

a) Tổng diện tích được tưới thực hiện trong năm : 68.927 ha

- Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích

thủy lợi được Trung ương hỗ trợ : 68.395 ha

- Diện tích sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích

thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ : 533 ha

b) Khối lượng nước cung cấp cho sinh hoạt và công nghiệp: Sản lượng tiêu thụ trong năm là 20.530.547 m³ /20.437.210m³ đạt 100% kế hoạch.

c) Doanh thu dịch vụ cung cấp nước, sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ, sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ và các khoản doanh thu khác.

+ Thu dịch vụ cung cấp nước đạt 17.597 triệu đồng /17.516 triệu đồng đạt 100% so với kế hoạch.

+ Doanh thu sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi không được Trung ương hỗ trợ đạt 365 triệu đồng/ 340 triệu đồng đạt 107% kế hoạch.

+ Doanh thu sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được Trung ương hỗ trợ đạt 53.625 triệu đồng/ 58.616 triệu đồng đạt 91% kế hoạch.

+ Doanh thu khác : Là các khoản thu từ lãi tiền gửi ngân hàng và thu nhập khác 1.464 triệu đồng.

d) Lợi nhuận thực hiện năm 2018 đạt 5.374 triệu đồng / 4.143 triệu đồng đạt 130% so với kế hoạch.

đ) Nộp ngân sách năm 2018 trong năm công ty đã nộp nghĩa vụ Ngân sách nhà nước là 1.925 triệu đồng /1.804 triệu đồng đạt 107% kế hoạch.

3. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019

Trong năm 2019, tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, khó lường và không theo quy luật. Nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, và các cấp chính quyền địa phương, bằng những nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ, người lao động Công ty đã tập trung phòng ngừa hạn hán, phòng chống lũ, thực hiện việc điều tiết nước hợp lý, tiết kiệm để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Với tinh thần vượt khó và nỗ lực không ngừng, trong năm 2019 Công ty đã đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Kế hoạch 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % TH/KH
1	Kế hoạch tưới tiêu	Ha	73.215	72.731	99
2	Diện tích tưới miễn thu TLP	Ha	72.720	72.175	99

3	Diện tích tưới phải thu TLP	Ha	494,6	556,4	112
4	Doanh thu	Tr.đ	72.784	83.395	115
5	Chi phí	Tr.đ	68.883	68.394	99
6	Lợi nhuận	Tr.đ	3.901	15.001	385
7	Chỉ tiêu nộp ngân sách	Tr.đ	1.658	3.330	201

- a) Tổng diện tích được tưới thực hiện trong năm : 72.731 ha
 - Diện tích miễn thu thủy lợi phí : 72.175 ha
 - Diện tích phải thu thủy lợi phí : 556,4 ha

b) Khối lượng nước cung cấp cho sinh hoạt và công nghiệp: Sản lượng tiêu thụ trong năm là 20.572.131m³ / 20.730.874 m³ đạt 101% kế hoạch.

c) Doanh thu cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi, thu dịch vụ cung cấp nước và các khoản doanh thu khác.

- Doanh thu phải thu tiền cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và dịch vụ cấp nước đạt 17.632 triệu đồng/ 17.521 triệu đồng đạt 99% kế hoạch.

Trong đó:

+ Doanh thu phải thu tiền cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi thực hiện 340 triệu đồng/ 474 triệu đồng đạt 139% kế hoạch.

+ Thu dịch vụ cung cấp nước đạt 17.292 triệu đồng /17.047 triệu đồng đạt 99% so với kế hoạch.

- Doanh thu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được trung ương hỗ trợ thực hiện là 54.312 /62.792 triệu đồng đạt 116% so với kế hoạch.

- Doanh thu khác: Là các khoản thu từ tiền nhận thầu ngoài, các khoản thu khác 500 triệu đồng.

d) Lợi nhuận thực hiện đạt: 15.001 triệu đồng so với kế hoạch 3.901 triệu đồng. Đạt 385% so với kế hoạch.

đ) Nộp ngân sách năm 2019: Trong năm công ty đã nộp nghĩa vụ Ngân sách nhà nước là 3.330 triệu đồng /1.658 triệu đồng đạt 201% kế hoạch.

4. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận:

+ Thuận lợi:

- Được Nhà nước thực hiện chính sách hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đã tạo giảm bớt gánh nặng cho người nông dân. Tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị thủy nông tập trung chuyên cho công tác quản lý các công trình thủy lợi, nâng cao năng lực quản lý điều hành công trình đạt hiệu quả, từng bước củng cố, sắp xếp bộ máy tinh gọn phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

- Trong năm 2019 tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, khó lường và không theo quy luật. Nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, và các cấp chính quyền địa phương, bằng những nỗ lực không ngừng của tập thể người lao động trong công ty đã quản lý, vận hành đảm bảo điều tiết nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt, công nghiệp và dân sinh kinh tế.

+ Khó khăn:

- Khí hậu của Ninh Thuận vô cùng khắc nghiệt là một vùng đất chỉ có nắng và gió, lượng mưa ít, mùa khô kéo dài thường xảy ra hạn hán; mùa mưa có lượng mưa không đều thường xảy ra những trận lũ, lụt lớn làm một số công trình hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh bị xuống cấp, hư hỏng.

- Việc lấn chiếm kênh mương công trình thủy lợi diễn ra thường xuyên nhưng vẫn chưa có biện pháp chế tài đủ mạnh để xử lý những hành vi vi phạm này.

- Để hạn chế tình trạng gieo cấy ngoài kế hoạch, Công ty đã chủ động phối hợp với địa phương tổ chức thông báo, tuyên truyền cho bà con nông dân, khoanh vùng sản xuất nhưng tình trạng gieo cấy ngoài kế hoạch vẫn còn diễn ra gây khó khăn cho công tác điều tiết nguồn nước của Công ty.

- Do tình hình nắng nóng kéo dài, không có mưa để bổ sung nguồn nước nên một số hồ chứa không đảm bảo nguồn nước để phục vụ sản xuất hết diện tích theo kế hoạch như hồ Tân Giang, Sông Biêu, Bàu Ngự, Suối Lớn, Ông Kinh...

- Tại một số khu tưới nằm trong kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng địa phương nhưng người dân không tổ chức sản xuất mặc dù nguồn nước tại các công trình thủy lợi của Công ty đảm bảo cấp đủ nước khiến cho nguồn nước bị bốc thoát hơi nước rất lãng phí như khu tưới của các hồ Sông Trâu, Bà Râu và trạm bơm Xóm Bằng, trạm bơm Lợi Hải.

5. Các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh

BIỂU SỐ 1

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI NINH THUẬN

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
a)	Diện tích cung cấp nước	ha	78.150	68.927	72.732	72.999
b)	Khối lượng nước cung cấp	m ³	20.441.767	20.530.547	20.730.874	20.828.725
2	Tổng doanh thu	Tr đồng	81.520	73.050	83.395	85.478
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	5.866	5.374	15.001	4.169
4	Nộp ngân sách	Tr đồng	2.047	1.925	3.330	1.688
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)					
6	Sản phẩm dịch vụ công ích					
	<i>Diện tích cung cấp nước</i>	ha	78.150	68.927	72.732	72.999
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tr đồng				
a)	- Nguồn ngân sách	"				
b)	- Vốn vay	"				
c)	- Vốn khác	"				
8	Tổng lao động	Người	258	261	261	260
9	Tổng quỹ lương	Tr đồng	21.229	18.976	20.167	19.805
a)	- Quỹ lương quản lý	Tr đồng	1.998	1.778	2.019	1.682
b)	- Quỹ lương lao động	Tr đồng	19.231	17.199	18.148	18.123

II. Tình hình đầu tư tại các công ty con: không

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và đầu tư;
- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin & TT;
- Sở Tài chính;
- Sở NN&PTNT;
- Công thông tin điện tử của công ty;
- Chủ tịch, KSV, BGD công ty;
- Lưu: VT, KHKT.

